

Số: 1734 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 25 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện
Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia
giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018-2027”
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027”;

Theo đề nghị của Ban Thường vụ Hội LH Phụ nữ tỉnh tại Tờ trình số 57/TTr-BTV ngày 10/5/2018 và đề nghị của các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Văn hoá và Thể Thao, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Nông nghiệp và PTNT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018-2027” trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Ban Thường vụ Hội LH Phụ nữ tỉnh chủ trì, phối hợp Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội đoàn thể liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch được duyệt tại Điều 1 để tổ chức triển khai thực hiện đúng mục đích, có hiệu quả.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch Hội LH Phụ nữ tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Văn hoá và Thể Thao, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đoàn CT TƯ HLHPN VN (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP Phạm Văn Thủy;
- Lưu VP, K15.



Nguyễn Tuấn Thanh

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018-2027” trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **1734/QĐ-UBND**

ngày **25/5/2018** của Chủ tịch UBND tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027” (sau đây gọi tắt là **Đề án 938**); trên cơ sở Hướng dẫn số 11/HD-ĐCT ngày 16/8/2017 của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam về việc thực hiện Đề án 938; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 938 trên địa bàn tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là **Kế hoạch**); cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án 938 trong các sở, ban, ngành, địa phương và các cấp Hội LHPN trong tỉnh nhằm góp phần thực hiện đạt kết quả mục tiêu của Đề án 938.

2. Các hoạt động triển khai phải phù hợp với nội dung Đề án 938, đảm bảo đồng bộ, thống nhất giữa các hoạt động, các chương trình trong tổng thể Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, phù hợp với đối tượng và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương; được thực hiện lồng ghép với các đề án, chương trình khác có liên quan triển khai tại các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Nâng cao kiến thức, kỹ năng, thực hành của phụ nữ, phát huy vai trò chủ động của phụ nữ trong ứng phó và tham gia giải quyết có hiệu quả một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực, nâng cao chất lượng cuộc sống của phụ nữ, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Mục tiêu giai đoạn 2018 - 2022: Phấn đấu đến năm 2022:

- 150.000 hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức về giữ gìn, rèn luyện phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; khả năng, vai trò của phụ nữ trong bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

- 80% cán bộ chuyên trách của các cơ quan tham gia triển khai đề án được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ



tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội.

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ được 55.000 đối tượng phụ nữ - thiếu kiến thức, kỹ năng, có nguy cơ hoặc vi phạm đạo đức, pháp luật trong các vấn đề xã hội nổi cộm được lựa chọn tác động có chuyển biến tích cực về hành vi.

- 55.000 phụ nữ được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo lực giới, bạo lực gia đình sẵn sàng lên tiếng trước các hành vi bạo lực.

- Hàng năm, không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em mà Hội không lên tiếng kịp thời.

- Mỗi xã, phường, thị trấn xây dựng được ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên có thể nhân rộng.

2.2. Phân đầu đến năm 2027:

- 230.000 hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức về sự cần thiết phải giữ gìn và rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; về khả năng, vai trò của phụ nữ trong đảm bảo an toàn thực phẩm; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, trong đó 60% thực hiện chuyển đổi hành vi.

- 95% cán bộ chuyên trách của các cơ quan tham gia triển khai Đề án được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội ưu tiên.

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ được ít nhất 80.000 phụ nữ còn thiếu kiến thức, kỹ năng, có nguy cơ hoặc vi phạm đạo đức, pháp luật trong các vấn đề xã hội nổi cộm được lựa chọn tác động có chuyển biến tích cực về hành vi.

- 110.000 phụ nữ được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo lực giới, bạo lực gia đình sẵn sàng lên tiếng trước các hành vi bạo lực.

- Hàng năm, không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em mà Hội không lên tiếng kịp thời.

- Các mô hình hiệu quả về vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên được duy trì và nhân rộng, làm bằng chứng để đề xuất, vận động chính sách.

III ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối tượng của Đề án:

Phụ nữ; Cha mẹ có con dưới 16 tuổi; Cán bộ Hội Phụ nữ và các cơ quan triển khai Đề án các cấp. Trong đó, chú trọng các nhóm phụ nữ đặc thù ở địa bàn trọng điểm của các vấn đề xã hội ưu tiên giải quyết.

2. Phạm vi thực hiện: Đề án tập trung vào các vấn đề:

- Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức; Tuyên truyền, giáo dục pháp luật; Giáo dục cha mẹ; Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; Phòng chống bạo lực trên cơ sở giới/bạo lực gia đình, trong đó tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức và tuyên truyền, giáo dục pháp luật là nội dung xuyên suốt trong quá trình thực hiện Đề án từ tỉnh tới cơ sở.



- Các vấn đề xã hội khác: Các huyện/thị xã/thành phố chủ động lựa chọn ưu tiên và có thể bổ sung vấn đề nổi cộm của địa phương để thực hiện cho phù hợp, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đề án.

- Đề án được triển khai ở tất cả các huyện/thị xã/thành phố, trong đó, ưu tiên đầu tư nguồn lực cho các vùng, địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; là điểm nóng đối với các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

3. Thời gian, lộ trình thực hiện: Đề án được triển khai trong 10 năm (năm 2018-2027), chia làm 2 giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (2018-2022): Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng truyền thông, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về các nội dung thuộc phạm vi Đề án; xây dựng mô hình, điển hình; nghiên cứu, đề xuất chính sách giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ; tăng cường phối hợp với ngành chức năng.

b) Giai đoạn 2 (2022 -2027): Tập trung hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi hành vi thông qua các mô hình, điển hình đã được xây dựng; phát huy tính chủ động của phụ nữ trong giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan; nghiên cứu, đề xuất chính sách.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động phụ nữ giữ gìn, rèn luyện đạo đức, ý thức pháp luật, chủ động tham gia giải quyết hiệu quả một số vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ:

- Xây dựng các bộ tài liệu truyền thông mẫu phù hợp với từng đối tượng phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội, gồm: giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống bạo lực giới/bạo lực gia đình.

- Đa dạng hoá nội dung, hình thức, kênh truyền thông, giáo dục tại cộng đồng phù hợp với từng nhóm đối tượng của đề án theo phạm vi can thiệp của đề án.

- Phân đầu, mỗi năm từ tỉnh đến địa phương tổ chức ít nhất 01 sự kiện truyền thông xã hội, vận động phụ nữ tham gia giải quyết vấn đề xã hội ưu tiên. Vận động, thu hút sự tham gia của nhóm người có uy tín vào hoạt động truyền thông, giáo dục.

- Tối đa hoá sức mạnh và tính tổng quát của các phương tiện thông tin đại chúng trung ương, địa phương và từng ngành để truyền thông về nội dung can thiệp của đề án, về sự tham gia của phụ nữ trong giải quyết các vấn đề xã hội. Tăng thời lượng và nâng chất lượng tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền/quảng bá công cộng.

- Xây dựng các thông tin chuyên đề, các sản phẩm đặc thù về rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật, thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục cha mẹ, phòng chống bạo lực giới/bạo lực gia đình phù hợp với các nhóm đối tượng.

- Phát hiện, xây dựng điển hình tốt, cách làm hiệu quả hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ để truyền thông, nhân rộng. Chú trọng truyền thông bằng điển hình tích cực và thực hiện tư liệu hoá mô hình, điển hình, cách làm hay trong quá trình truyền thông.



- Xây dựng và phát huy mạng lưới cộng tác viên, tuyên truyền viên, tư vấn viên là cán bộ Hội phụ nữ cơ sở trong chuyên tải thông điệp truyền thông về giáo dục phẩm chất đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, an toàn thực phẩm, phòng chống bạo lực giới/bạo lực gia đình đến các nhóm đối tượng phụ nữ khác nhau; vận động, hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi hành vi.

2. Xây dựng các mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ chủ động giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ:

- Rà soát, đánh giá các mô hình hiện có để phát triển, xây dựng thành mô hình truyền thông lồng ghép vận động phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội.

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho nạn nhân bị bạo lực gia đình tại cộng đồng; hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; Nâng cao hiệu quả mô hình Địa chỉ tin cậy tại cộng đồng, kết nối với các nhà tạm lánh để bảo vệ, hỗ trợ các nạn nhân bị bạo lực gia đình tại địa phương.

- Tăng cường công tác tư vấn, trợ giúp, hỗ trợ phù hợp với từng nhóm đối tượng phụ nữ.

- Tăng cường công tác phụ nữ tích cực giám sát thực hành về an toàn thực phẩm tại địa phương.

- Mô hình hỗ trợ phụ nữ tiêu thụ sản phẩm, kết nối người tiêu dùng với người sản xuất các sản phẩm nông nghiệp an toàn.

- Mô hình làng nghề, cơ sở sản xuất sản phẩm an toàn.

- Mô hình phụ nữ tiêu thụ thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối.

- Mô hình hỗ trợ, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình và xã hội.

- Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan:

- Xây dựng đội ngũ giảng viên nguồn về các nội dung: an toàn thực phẩm, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, mất cân bằng giới tính khi sinh, giáo dục làm cha mẹ, giáo dục phẩm chất đạo đức, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật.

- Rà soát, nhân rộng và xây dựng mới tài liệu nguồn cho từng nội dung của đề án, bao gồm: tài liệu dành cho giảng viên; tuyên truyền viên; tài liệu hướng dẫn triển khai các mô hình truyền thông, vận động phụ nữ rèn luyện phẩm chất đạo đức, giáo dục ý thức pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, tham gia giải quyết các vấn đề: bạo lực gia đình, mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn thực phẩm.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật thông tin cho đội ngũ giảng viên nguồn, cán bộ các cơ quan, ban, ngành tham gia triển khai thực hiện Đề án.

- Phát huy vai trò của mạng lưới cộng tác viên về các nội dung của Đề án tại cơ sở.



- Tổ chức hoạt động tham quan, học tập mô hình các tỉnh về sự tham gia của phụ nữ trong giải quyết một số vấn đề xã hội.

4. Nghiên cứu, đề xuất chính sách; giám sát việc thực thi pháp luật về các chủ đề của Đề án:

- Phát huy vai trò của từng phụ nữ trong giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến phòng chống bạo lực gia đình, vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc và giáo dục trẻ em, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Nắm chắc số liệu về tình hình phụ nữ, trẻ em gái bị bạo lực giới/bạo lực gia đình phục vụ cho hoạt động vận động chính sách.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án:

- Tổ chức kiểm tra giám sát, đánh giá việc thực hiện tại các địa phương.

- Tổ chức sơ kết giai đoạn 1 và tổng kết giai đoạn 2 việc thực hiện Đề án, đánh giá hiệu quả tác động, mức độ chuyển biến nhận thức, thay đổi hành vi của các nhóm đối tượng phụ nữ. Đánh giá kết quả thực hiện Đề án hàng năm.

- Tổ chức các hoạt động giới thiệu Đề án, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật, tổ chức triển khai Đề án.

6. Tăng cường hợp tác vận động nguồn lực:

- Tổ chức các hoạt động chia sẻ kết quả, vận động nguồn lực để triển khai các hoạt động của Đề án.

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức, cá nhân nhằm vận động, hỗ trợ nguồn lực để triển khai các hoạt động của Đề án.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định và các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Đề án 938 thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Hàng năm, Hội LHPN tỉnh xây dựng Kế hoạch chi tiết hoạt động và dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính để rà soát, cân đối, bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán ngân sách hàng năm, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:

- Là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trong tỉnh xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định để tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Xây dựng các mô hình nhằm tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ hội viên, phụ nữ nâng cao kiến thức, kỹ năng về các nội dung thuộc phạm vi Đề án.

- Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động mô hình Nhà tạm lánh hỗ trợ phụ nữ, trẻ em bị bạo lực giới/bạo lực gia đình.



- Lồng ghép việc triển khai Đề án với các chương trình, đề án đang được các cấp Hội triển khai.

- Huy động sự hỗ trợ về nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân để triển khai Đề án theo quy định.

- Xây dựng hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá một cách khoa học để nâng cao chất lượng báo cáo và đánh giá khả năng hoàn thành Kế hoạch này; kịp thời đề xuất cho UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung các nội dung cần sửa đổi cho phù hợp với thực tế tại địa phương; thu thập, cập nhật thông tin, tổng hợp báo cáo, phổ biến các thông tin kết quả thực hiện đầy đủ, chính xác kịp thời để phục vụ sự chỉ đạo điều hành của các ngành, các cấp.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm, giao đoạn cho Trung ương Hội LHPN Việt Nam, UBND tỉnh và các cơ quan Trung ương, địa phương có liên quan.

- Hàng năm, gửi kết quả kiểm tra đánh giá thực hiện Kế hoạch này cho Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) để xem xét công tác thi đua khen thưởng của các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương. Đề xuất UBND tỉnh khen thưởng kịp thời cho những tổ chức, cá nhân đạt thành tích xuất sắc.

2. Sở Tài chính:

Trên cơ sở dự thảo kế hoạch năm và dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch năm của Hội LHPN tỉnh gửi, tính toán, cân đối, bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án và dự toán ngân sách hàng năm theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Lồng ghép triển khai hiệu quả các hoạt động của Đề án vào việc thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020”.

- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, nhà giáo, công tác viên phụ trách công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống.

- Phối hợp Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên trong nhà trường; chỉ đạo điểm, rút kinh nghiệm; kiểm tra, giám sát đánh giá.

- Chỉ đạo triển khai hiệu quả Chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2017 – 2021 theo Quyết định số 5886/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí và các Đài Truyền thanh cơ sở tăng thời lượng đưa tin bài, chủ động xây dựng các chuyên mục, chuyên trang thường kỳ tuyên truyền về các vấn đề đạo đức xã hội bức xúc liên quan đến phụ nữ;

 6

về phổ biến, giáo dục pháp luật cho phụ nữ; về vai trò của phụ nữ trong giáo dục đạo đức xã hội và gia đình...

- Triển khai thực hiện nội dung “Truyền thông phòng, chống mua bán người” giai đoạn 2016 - 2020.

5. Sở Văn hóa và Thể thao:

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật trong xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam.

- Lồng ghép triển khai có hiệu quả các hoạt động của Đề án trong quá trình thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác xây dựng đạo đức, lối sống con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”; Đề án “Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc”; Chương trình quốc gia về Giáo dục đời sống gia đình Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020; Chiến lược quốc gia phòng chống bạo lực gia đình.

- Lồng ghép triển khai có hiệu quả các hoạt động của Đề án trong triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 639/CTPH-BVHTTDL-HLHPNVN ngày 23/02/2018 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Hội LHPN Việt Nam về việc đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch giai đoạn 2018-2022.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới.

- Hỗ trợ nhân rộng mô hình Nhà tạm lánh ở các điểm triển khai Đề án.

- Phối hợp xây dựng tài liệu gốc truyền thông liên quan đến bạo lực, xâm hại trẻ em. Phối hợp xây dựng mô hình truyền thông, tư vấn hỗ trợ phụ nữ tham gia bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

- Triển khai thực hiện Đề án “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2017-2020 và tầm nhìn đến năm 2030”.

7. Sở Y tế:

- Tăng cường quản lý nhà nước về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn thực phẩm; lồng ghép việc thực hiện đề án với việc thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011-2020, Đề án “Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016 - 2025”, Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2011-2020... Phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

- Phối hợp với Hội LHPN tỉnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân trong thực hiện tốt chính sách dân số, nhằm giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh tại tỉnh.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Tăng cường hỗ trợ kỹ thuật cho phụ nữ tham gia giải quyết, đảm bảo an toàn thực phẩm; Phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.



9. Sở Tư pháp:

- Hướng dẫn, chỉ đạo, định hướng về nội dung, hình thức phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật có liên quan đến Đề án.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh.

10. Ủy ban nhân dân các huyện/thị xã/thành phố:

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án cấp huyện (nếu cần).

- Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án phù hợp với sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương; Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức triển khai thực hiện các Kế hoạch của tỉnh, của địa phương đảm bảo đúng mục tiêu, đạt kết quả.

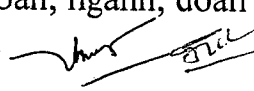
- Cân đối, bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm theo quy định để tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án tại địa phương.

11. Sở Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng:

Hàng năm, khi xem xét công tác thi đua khen thưởng của các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương căn cứ vào kết quả kiểm tra đánh giá thực hiện Kế hoạch này (do Hội LH Phụ nữ tỉnh gửi) để đề xuất thi đua khen thưởng.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh:

Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh thực hiện tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hỗ trợ các cấp Hội Phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan; tham gia giám sát việc thực hiện Đề án.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./. 



Nguyễn Tuấn Thanh